

Chân Trời Mới

Văn Phẩm Nguồn Sống - Cơ Quan Truyền Thông Tin Lành

Thế Giới Ngày Nay

Mười Điều Răn Cho Lái Xe

Tòa Thánh Vatican vừa ban hành “Mười Điều Răn” cho người lái xe để giúp họ tránh khỏi nạn giận nhau ngoài xa lộ, bảo đảm xe an toàn, và nhất là không gây tai nạn cho những người cùng sử dụng xa lộ. Theo lời giải thích của Tòa Thánh thì:

“Thái độ bất quân bình thay đổi tùy theo mỗi cá nhân và trường hợp, nhiều khi gồm cả vô lễ, có các cử chỉ khiếm nhã, chửi thề, thóa mạ, thiếu ý thức về trách nhiệm hay là cố tình vi phạm Luật Xa lộ. Đối với một số người lái xe, việc mất quân bình trong thái độ biểu lộ qua những cách rất là vô nghĩa, trong khi đó những người khác đưa đến chỗ quá đáng tùy theo cá tính, mức độ học vấn, thiếu khả năng tự kiểm chế và thiếu ý thức về trách nhiệm.”

Tài liệu của Tòa Thánh còn cho hay rằng trong thế kỷ 20 có khoảng 35 triệu người đã mất mạng vì tai nạn trên đường, trong khi đó có khoảng một tỉ rưỡi người bị thương. Trong năm 2000 đã có 1 triệu 260 nghìn người tử vong ngoài xa lộ và 90% các tai nạn đều là do lỗi lầm của người lái xe.

Người lái xe có hai nhiệm vụ quan trọng: Thứ nhất là phải xem xét kỹ chiếc xe mình lái, nghĩa là về phương diện kỹ thuật xe phải bảo đảm an toàn, như vậy mới tránh tổn hại cho chính mình hay cho người khác. Thứ hai là phải biết thương người di chuyển trên đường vì sinh mạng của người ta không thể bị đe dọa bằng hành vi không đúng lệ luật và cầu thả để có thể gây hại cho cả người ngồi trên xe lẫn người đi đường. Người lái xe phải nhường đường cho khách bộ hành, không được cấu giận khi bị người ta vượt và không trả thù.

Mười Điều Răn của Vatican cho người lái xe như sau:

1. Người chở giết người.
2. Con đường đối với người phải là phương tiện để sử dụng chung với người khác và không gây chết chóc.
3. Lịch sự, ngay thẳng và cẩn trọng sẽ giúp người đối đầu với những vấn đề không biết trước.
4. Phải thương người và sẵn sàng cứu giúp người cần đến ta, nhất là các nạn nhân trong các tai nạn.
5. Xe đối với người không phải là để phô trương quyền lực và sự chế ngự và để gây tội.
6. Phải thương yêu thuyết phục thanh niên và thiếu niên là khi chúng không đủ điều kiện lái xe thì đừng lái.
7. Phải cứu giúp gia đình nạn nhân.
8. Hãy đưa người lái xe gây tai nạn và nạn nhân lại với nhau vào đúng thời điểm thuận tiện để hai bên có dịp kinh nghiệm sự tha thứ cho nhau.
9. Trên xa lộ, phải che chở bảo vệ cho những người nào dễ bị thiệt hại nhất.
10. Phải chịu trách nhiệm đối với nhau.

Mã-lai

Các đại diện của năm tôn giáo ít người tại Mã-lai gồm cả Thiên Chúa Giáo và Ấn Giáo đã thúc giục nhà nước phải có các biện pháp để ngăn ngừa cái gọi là “thảm họa cá nhân” do từ chính sách ưu đãi Hồi Giáo của nhà nước, vì Hồi Giáo đã thành quốc giáo của nước này.

Thí dụ như chính sách của nhà nước quy định rằng người Hồi Giáo không được phép cải đạo theo tôn giáo khác. Đại diện các tôn giáo ít người còn cho hay rằng một số người còn bị đưa đi trại cải tạo và bị giữ lại đó để học tập cho đến khi nào từ bỏ hẳn ước muốn ra khỏi Hồi Giáo.

Một lá đơn phản kháng của năm tôn giáo là Phật Giáo, Thiên Chúa Giáo, Ấn Giáo, Sikhism và Lão Giáo đã được công bố ngày 19 Tháng Sáu.

Đơn phản kháng đưa ra sau một vụ

án một phụ nữ Hồi Giáo cải đạo sang Thiên Chúa Giáo xin nhà nước công nhận để đương sự có thể kết hôn với một người Thiên Chúa Giáo. Tại Mã-lai luật cấm không được cưới gả với người khác tôn giáo. Đơn của người phụ nữ này đã bị tòa án tối cao của Mã-lai bác bỏ và ra lệnh chuyển đơn sang tòa án Hồi Giáo và tòa này chắc chắn sẽ kết án tù cá nhân nào bỏ Hồi Giáo.

Đơn phản kháng của năm tôn giáo thiểu số còn cử ra nhiều trường hợp đối xử hà khắc khác, kể cả việc một phụ nữ Ấn Giáo mất quyền nuôi đứa con khi người chồng cải đạo sang Hồi Giáo. Một phụ nữ khác người gốc Ấn Độ bị đưa đi trại cải tạo vì người này muốn theo Ấn Giáo.

Mã-lai là một nước được coi là khoan dung nhất, nhưng việc đối xử với người cải đạo đã gây ra nhiều cuộc tranh cãi nhức đầu.

Tại Mã-lai một nửa dân số 26 triệu là gốc Mã-lai, và theo luật, họ là người Hồi Giáo. Trong khi đó những người Hoa và Ấn theo Hồi Giáo, Thiên Chúa Giáo, Phật Giáo, Ấn Giáo và Sikhs. Các chính quyền địa phương trong 13 bang Mã-lai đã được lựa chọn để tăng cường sức mạnh và luật Hồi Giáo.

Các tôn giáo thiểu số thúc giục chính phủ cho phép mọi người dân được hưởng quyền tự do tôn giáo và nói rằng họ cầu nguyện cho một xã hội an bình và công bằng để thể hiện sự hòa đồng trong nhiều hình thức dị biệt.

Chân Trời Mới

văn phẩm nguồn sống

Chủ Nhiệm & Chủ Bút:

NGUYỄN SINH

Giám Đốc Điều Hành:

VĨNH PHƯỚC

P.O. Box 4568,

Anaheim, CA 92803

Phone: (714) 758-VPNS (8767)

E-mail: info@vpns.org

n_sinh@yahoo.com

Website: www.vpns.org

Tin Tức Tôn Giáo

Hút Thuốc Lá Ở Trung Hoa

Ông Felix Breidenstein, quản lý thương mại của Thánh Kinh Hội Đức Quốc cho hay rằng giá giấy in Kinh Thánh gia tăng nhiều vì đồng đảo người Trung Hoa hút thuốc lá. Vì việc tiêu thụ thuốc lá gia tăng mạnh tại Trung Hoa nên giá giấy làm thuốc lá cũng gia tăng làm cho loại giấy mỏng đặc biệt dùng để in Kinh Thánh cũng gia tăng. Mỗi năm Thánh Kinh Hội Đức ấn hành khoảng 400 ngàn cuốn Kinh Thánh. Giá Kinh Thánh gia tăng không những ở Đức mà còn ở cả Brasil, Indonesia và Trung Hoa. Kinh Thánh in ra rất nhiều mỗi năm, nhưng không bao giờ đủ cho thị trường người đọc. Giá Kinh Thánh tăng cũng cho mọi người thấy rằng hề có Kinh Thánh trong nhà thì phải đọc, nếu không thật uổng phí vì Kinh Thánh in ra không rẻ.

Người Mỹ và Kinh Thánh

Theo Viện Thăm Dò Dư Luận Gallup thì một phần ba người dân Mỹ tin rằng từng lời trong Kinh Thánh là tuyệt đối chân xác. Những người khác, dù không tin từng lời, nhưng tin rằng Kinh Thánh là Lời được chính Chúa thần cảm.

Theo Gallup thì quan điểm về Kinh Thánh của người Mỹ không thay đổi trong vòng 16 năm nay. Chỉ có 1/5 người Mỹ cho rằng Kinh Thánh là một cuốn sách cổ gồm những chuyện ngụ ngôn, thần thoại, lịch sử và ý niệm về đạo đức do con người ghi chép lại.

Người ta nhận thấy rằng những người có học thức cao thường không cho là Kinh Thánh là đúng từng lời của Chúa truyền, nhưng dù vậy, đa số những người có học vị cao tin rằng Kinh Thánh là do Đức Chúa Trời thần cảm chứ không phải chỉ là cuốn sách do loài người ghi chép. Theo cuộc thăm dò thì người Tin Lành tin rằng Kinh Thánh là được thần cảm nhiều hơn là người Công Giáo. Trong khi đó

thì những người không thuộc về tôn giáo nào 10% tin rằng từng lời Kinh Thánh là Lời Đức Chúa Trời và 26% tin rằng Kinh Thánh được thần cảm.

Người dân miền Nam nước Mỹ thường đi nhà thờ đông hơn, nên người miền Nam thường tin Kinh Thánh là Lời Chúa. Người miền Đông ít tin như thế hơn. Tuổi tác không thành vấn đề trong việc tin Kinh Thánh là Lời Đức Chúa Trời.

Bờ Biển Chết

Trong sách tiên tri Ê-sai 35:6-7 có ghi rằng: “Vì có những dòng nước trào chảy ra trong đồng vắng, và những suối chảy ra trong nơi sa mạc. Cát nóng sẽ biến ra hồ, ruộng khô sẽ biến thành suối nước. Hang chó đồng đã ở sẽ trở nên vùng sậy và lau.”

Qua nhiều nghìn năm trên hai bờ Biển Chết du khách không có gì để ngắm nhìn, vì chỉ có biển muối khoáng và bên kia là núi đá hoang vu. Biển này được gọi là Biển Chết, vì trong biển không có sinh vật. Không có cây cỏ rong rêu nào mọc gần đó. Mặt nước Biển Chết thấp hơn mặt biển thường là 433 thước và là chỗ thấp nhất trên mặt đất.

Nồng độ muối trong Biển Chết gần sáu lần đậm đặc hơn nước biển thường.

Nhưng những năm gần đây, nhiều người nhận thấy lời tiên tri trong Ê-sai 35 đã thành sự thật, đó là sự sống bắt đầu trên hai bờ Biển Chết.

Trong khi mặt Biển Chết rộng 250 dặm vuông càng ngày càng xuống thấp vì nước bốc hơi, người ta nhận thấy có những hố sâu hiện ra trên các bờ biển mới lộ. Đa số các hố sâu này tràn đầy nước ngọt xuất phát từ những suối ngầm trong đá đất. Những suối này sau khi làm tan các khoáng chất đậm đặc chung quanh, đã nổi lên và làm cho đất thụt sâu xuống. Chung quanh những chiếc ao mới xuất hiện này là hàng mẫu cỏ xanh và lau sậy.

Các chuyên viên cho hay là từ thập niên 1970 đến nay, mỗi năm mặt Biển Chết thấp xuống một mét, và Biển Chết bị giảm bề mặt một

phần ba. Lý do gồm cả việc lượng nước từ nguồn sông Giô-dan chảy xuống giảm đi, người ta làm cho những con suối rẽ đường sang vùng khác để trồng trọt và lấy nước uống, và nước bị bốc hơi để người ta sản xuất các loại hóa chất, mỹ phẩm và thực vật.

Du Lịch Israel

Du lịch xứ thánh trong những năm qua dần dần tăng lên vì tình hình an ninh trong đất nước này. Ông Paul Manor giám đốc tổ chức IMOT là một tổ chức du lịch xứ thánh, vừa qua đã dẫn một đoàn ký giả thuộc Hội Thông Tấn Tin Lành (EPA) thăm xứ thánh từ 3 đến 11 tháng Sáu. Mười ký giả trong đoàn này đại diện cho các tạp chí của gần 400 nghìn độc giả Tin Lành.

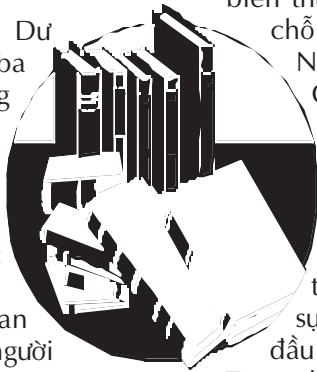
Tín hữu Tin Lành rất ưa du lịch xứ thánh vì Israel là nơi Chúa Giê-xu sống cả đời tại đó và du khách có dịp đi trên “con đường mà Chúa vẫn đi.” Những địa danh quen thuộc như: Naxa-rét, Bết-sai-đa, Núi O-li-ve, hoặc Biển Hồ Ga-li-lê vv... là những nơi du khách rất ưa chuộng.

Giáo sư Barry Leventhal thuộc chủng viện Tin Lành Miền Nam, nói rằng: Một khi bạn đã đi Israel rồi thì việc đọc Kinh Thánh của bạn sẽ hoàn toàn thay đổi.

Năm 2000, Israel có 2,4 triệu du khách. Nhưng vì kinh tế chậm lại tại châu Âu và Mỹ, các cuộc bạo động trong nội địa Israel trong năm 2001 và 2002 khiến cho các cuộc du lịch thưa vắng. Năm 2003, du khách lại đổ sang Israel. Năm 2006, du khách lên đến 2 triệu. Nhưng vì vụ Israel tiến công quân Hezbollah, các chuyến đi Israel phải đình hoãn.

Nhưng người Tin Lành không phải là du khách duy nhất. Người Công Giáo và Do Thái Giáo cũng rất hăng hái. Israel có nhiều viện bảo tàng tại thủ đô hơn nhiều nước trên thế giới. Các nhà khảo cổ, các tua giáo dục đều rất thịnh hành.

Các tổ chức du lịch Israel nói rằng, họ rất mến mộ du khách Tin Lành, vì người Tin Lành thường về nước và giúp họ nói cho thế giới biết về xứ thánh.



Viện Bảo Tàng Sáng Tạo

Một Viện Bảo Tàng Sáng Tạo vừa được khai trương trong tháng Năm, 2007. Viện này là cử tổ chức Cơ Quan Cơ Đốc Giáo Lời Giải Đáp Trong Sáng Thế Ký. Cơ quan này do Giáo sư Ken Ham thành lập, cốt biện giải về công cuộc sáng tạo của Đức Chúa Trời để con dân Chúa bảo vệ đức tin trong một thế giới ngày càng vô đạo. Viện Bảo Tàng Sáng Tạo xây dựng tốn kém 27 triệu đô-la.

Viện Bảo Tàng Sáng



Tạo mở cửa một tuần sau khi Hãng Tin ABC công bố rằng có 60% người Mỹ thật sự tin vào sự sáng tạo của Đức Chúa Trời.

Viện Bảo Tàng Sáng Tạo là một trung tâm có một nhà hát chứa 200 khách với một phần con tàu của ông Nô-ê cao bằng con tàu thật, và nhiều bộ phận dùng kỹ thuật điện tử để chứng minh công cuộc sáng tạo là do Chúa hình thành chứ không phải do lý thuyết tiến hóa.

Giáo sư Ken Ham nói rằng: “Năm 1925 tại Dayton, thuộc tiểu bang

Tennessee, người ta xây dựng một trung tâm để bảo vệ cho thuyết tiến hóa, ngày nay tại Petersburg thuộc bang Kentucky này, Viện Bảo Tàng Sáng Tạo sẽ là nơi bảo vệ cho sự Sáng Tạo của Đức Chúa Trời. Ngày nay có rất nhiều khoa học gia tiến sĩ tin vào những gì Kinh Thánh dạy về Sáng Tạo. Thật ra các nhà chủ trương thuyết tiến hóa và những người tin Sáng Tạo đều sử dụng cùng một thứ khoa học - sự khác nhau chỉ là vấn đề về nguyên nhân mà thôi.”

Giáo sư Ken Ham còn nói: “Viện Bảo Tàng Sáng Tạo sử dụng địa chất học, sinh học, thiên văn học, và nhân chủng học làm cái khung cho việc giải thích Sáng Tạo của Kinh Thánh.”

Thiên Thần Nhỏ

Thời gian nhẹ nhàng bước sâu vào đêm, chung quanh Quân chỉ có hơi thở đều đều như tiếng báo hiệu sự sống vẫn còn đây. Cái im vắng, tĩnh mịch của đêm khuya đưa Quân về với bao kỷ niệm thân thương, êm đềm mà đứa con gái nhỏ ra đi và để lại. Hình ảnh mẹ con bà Tú khi đặt bó hoa hồng trắng trên quan tài Ngọc Hân, và những lời tâm tình chân chất của bà khiến Quân muốn ôm giữ món quà được ban cho để trân quý, nhưng rồi Quân thăm nhu: “Thương con, ba sẽ tiếp tục những việc chưa trọn của con Hân ạ.” Tiếng trở mình của Hằng ở phòng bên, nếu bình thường Quân đã sang xem tại sao vợ trăn trở khó ngủ, nhưng hôm nay, Quân nghĩ, đôi khi sự khó ngủ là điều cần thiết, nên Quân vẫn yên vị bên chiếc bàn làm việc, dù từ đầu hôm, Quân chẳng làm việc gì...

Nắng đã lên cao, từng tia nắng như muốn xói vào lớp da khô cằn theo năm tháng, bà Tú kéo vành nón xuống thấp hơn để che bớt vạt nắng đang sẫm se tô đậm thêm làn da mặt vốn đã rám nắng của bà. Hít một hơi thật sâu dường như vị mặn mặn trong gió biển xoa dịu phần nào những mệt mỏi mà từ sáng sớm bà đi dọc suốt bờ biển này để lượm những lon nước ngọt trống không, vung vãi khắp nơi. Dù mệt, nhưng bà vui vì hai cái bao ni-lon to tướng hôm nay đã đầy những cái lon bà đã đập dẹp. Bà thăm nhẩm tính: “Theo đà này thì đến khi Lan vào đại học mình đủ tiền mua cho con Lan chiếc xe để vừa đi học, vừa đi làm không quá vất vả như chị nó.” Bà cảm được vị mặn mặn nơi khóe mắt, không biết hơi mặn từ biển vào hay từ tuyến lệ ứa nơi bờ mi vì thương con sớm cô cút! Đang đi, bà khựng lại khi nghe tiếng kêu the thé của người đàn bà buộc trên

tóc chiếc nơ màu đỏ, ngồi dưới chiếc dù to tướng:

- Ngọc Hân, quay trở lại, không đến gần bà ấy, dơ bẩn lắm.



Bà Tú cảm thấy nghẹn nghẹn trong cổ khi nghe tiếng của đồng hương, nhưng rồi bà tự an ủi: “Tại sao mình phải buồn khi làm việc lương thiện để kiếm sống, để giúp con mình vươn lên? Nếu bà ấy nói với con bằng ngôn ngữ khác, mình không hiểu được thì đâu có buồn, vậy sao mình lại khó khăn với đồng hương mình thế!” Nghĩ vậy rồi bà tiếp tục tiến bước, nhưng cô bé chạy đến trước mặt và hỏi bà có phải là người Việt không? Bà lợm lon để làm gì? Khi được cho biết lý do, cô bé bảo bà là người mẹ anh hùng nhất mà cô bé biết; rồi xin số điện thoại để làm quen với Lan, con gái bà. Bà ngần ngại nhưng vì cô bé khẩn thiết quá... Gọi mãi con gái không trở lại, người đàn bà buộc nơ đỏ kêu ông chồng đang vẫy vùng với sóng biển, trở vào, kéo con gái lại. Khi thấy người đàn ông đến gần, bà đọc vội số điện thoại vì nghĩ cô bé không sao nhớ nổi khi chỉ nghe qua một lần, và bà vội quay đi, không muốn bị phiền phức. Vừa đi bà vừa lẩm nhẩm: Cô bé đẹp như thiên thần, với đôi mắt đen nhánh, làn da trắng mịn, con nhà giàu có khác. Dù vậy, điều quan trọng là cầu xin cho cô bé giữ được tâm hồn thiên thần đó mãi.

Hằng không kèm chế được cơn giận nên khi Quân và Ngọc Hân trở lại, Hằng la con như tát nước vào mặt. Quân không nói gì vì ngại lời nói của mình như thêm

dầu vào lửa, Ngọc Hân im lặng nghe. Đến khi thấy Hằng ngồi ngoài, Ngọc Hân khẽ hỏi:

- Ba mẹ à, nghèo có phải là tội không?

Hằng quát mắt nhìn Hân:

- Sao lại không? Vì làm biếng nên sinh ra nghèo, mà làm biếng là tội...

- Nhưng bác hỏi nãy đâu có làm biếng.

Sợ sự căng thẳng làm mất ngày vui, nên Quân bảo Hân:

- Hân nè, con ra bơi với chị Trần, chút xíu ba xuống, mình bơi thi nhá.

Ngọc Hân ngoan ngoãn đứng lên:

- Ba phải chấp con, chứ ba với chị Trần bơi giỏi quá con bơi sao lại.

- Được rồi, ba và chị Trần sẽ chấp con.

Đợi cho Ngọc Hân lặn vào làn nước mặn, Quân nhỏ nhẹ nói với Hằng:

- Ngọc Hân còn nhỏ nên thích khám phá thế giới quanh mình, em giận con làm chi, thôi xuống bơi với anh và con cho vui.

- Vì nó ở tuổi muốn biết thế giới chung quanh nên em muốn rào nó trong khuôn viên của mình, em không muốn nó biết đến giới bên ngoài trong xã hội. Thế hệ con mình phải sống cao hơn.

- Nhưng em cần nhớ tụi mình cũng từ giai cấp nghèo hèn vươn lên.

- Vì vậy em muốn xóa bỏ dĩ vãng u buồn đó.

Biết ngôi đó hai vợ chồng lại cãi nhau, nên Quân vội chạy đến nơi các con đang tung tăng với làn sóng bạc...

Quân đến trước Trung Tâm Việt Ngữ vừa lúc Ngọc Hân ra đến cổng, thấy con một mình và đôi mắt ươn ướt, Quân mở cửa xe và ân cần hỏi:

- Các bạn thường đi với con đâu rồi, sao bữa nay con đi một mình và có vẻ buồn vậy?

- Các bạn ở lại học hát, con sợ ba chờ, với lại con không được khỏe và con cũng có chuyện muốn nói với ba. Ba có rãnh không ba?

- Với con, ba luôn luôn rãnh. Con đói không, mình kiếm cái gì để ăn, con thích ăn gì?

- Mình mua ổ bánh mì rồi ra công viên ăn được không ba?

- Ba sẵn sàng theo ý công chúa của ba.

Bình thường hai cha con cùng cười vui vẻ với những câu pha trò của Quân, hôm nay bị lạc nhịp nên nụ cười của Quân méo xẹo. Chờ cho Hân ăn xong khúc bánh mì, Quân hỏi:

- Tuần rồi ba dặn con hỏi mẹ hẹn bác sĩ, con hỏi mẹ chưa? Ba thấy con xanh quá. Con thức học bài ít thôi, và cần ăn uống cẩn thận, giữ gìn sức khỏe nghe con.

- Dạ, con đã làm theo lời ba. Mẹ đã hẹn rồi, tuần sau con mới gặp bác sĩ. Ba à, hôm qua mẹ giận con lắm, ba có biết không?

Thấy Hân rưng rưng nước mắt, Quân ôm con khích lệ:

- Chuyện gì vậy con, kể ba nghe đi, hy vọng ba tìm được cách để mẹ hết giận con.

- Tháng sau sinh nhật 16 tuổi của con, mẹ muốn làm tiệc lớn, mẹ muốn mời tất cả bạn bè của con buổi chiều, rồi tối đó mời tất cả gia đình bạn bè ba mẹ và có dạ vũ nữa. Mẹ muốn sinh nhật 16 của con lộng lẫy, huy hoàng, nhưng con không muốn. Con thua với mẹ là, nếu mẹ muốn làm tiệc dạ vũ thì mẹ làm hôm khác, còn nếu ba mẹ cho thì con xin một cái sinh nhật đơn sơ thôi, con muốn mời những người bạn nghèo của con. Nếu được thì con xin ba mẹ cho con số tiền định làm tiệc lớn đó, con sẽ làm quà cho những gia đình nghèo trong nhà thờ, trong trường con học hay trong Trung Tâm Việt Ngữ. Mẹ giận, mẹ bảo con làm như vậy là làm nhục ba mẹ. Con không hiểu tại sao như vậy là làm nhục ba mẹ, con nghĩ con chỉ chia sẻ phước hạnh con có được với những người không may mắn như con. Với lại, Chúa cũng dạy mình thương những người nghèo, những người mồ côi, góa bụa. Con thấy gia đình mình chỉ chơi với những người cùng giai cấp với mình thôi. Con nói như vậy mẹ bảo con dạy khôn, con không biết ơn ba mẹ, con không biết rằng ba mẹ tốn biết bao công sức tụi con mới được như ngày nay, vậy mà con muốn trở lại giai đoạn bần cùng của ông bà nội ngoại. Thật lòng, con không có ý đó. Con rất biết ơn ba mẹ cho con đầy đủ mọi sự. Nhiều lúc con không biết nghĩ làm sao, sống làm sao cho đúng. Tại sao chung quanh mình có quá nhiều người nghèo đói? Tại sao nhiều lúc con thấy như mình không hề nghĩ đến họ, hay họ không có liên hệ nào với mình? Mình đi nhà thờ, được dạy, được học về tình thương, mình nói đến tình yêu thương, nhưng mình xa lánh người nghèo, ít khi mình quan tâm đến họ. Nhiều khi con thấy con chó nhà mình còn sướng hơn họ rất nhiều. Hôm mẹ và chị Trần order thêm con chó Mic từ New York, mất gần sáu ngàn. Con nói với mẹ và chị Trần mình đã có chó mèo rồi, đâu cần thêm nữa, nếu mình để tiền đó cho chị Liên con bác Tú mua xe đi học, đi làm, chắc họ biết ơn mình vô cùng và mình cũng giúp họ bớt phần cực nhọc. Bữa đó con bị mẹ mắng, và giận vì biết con liên lạc với bác Tú, người đàn bà đi lượm lon ở bãi biển, ba nhớ không? Con buồn, nhưng con nghĩ đó là cách sống của mẹ, những việc mẹ đang làm là niềm vui của mẹ, con muốn giúp người thì ráng học cho giỏi, sau này làm ra nhiều tiền rồi giúp người nghèo, chứ không đòi mẹ hay chị theo ý con được. Ba à, con nghĩ vậy có đúng không, tại sao mình nói về tình thương nhiều mà không sống thật với tình thương? Chúa dạy ...

Hôm ấy, Quân cũng không biết trả lời thế nào với con, chỉ hứa là sẽ nói chuyện thêm với Hằng. Quân đã giữ lời hứa, nhưng trong gia đình này, khó có điều gì thay đổi, nếu Hằng không muốn thay đổi.

Từ khi bác sĩ xác nhận Ngọc Hân bị ung thư máu đến nay chỉ hơn ba tháng. Ba tháng ngắn ngủi ấy có quá nhiều chuyện xảy ra mà đôi lúc Quân có



cảm nghĩ như mình đang sống thời gian của cả thế kỷ. Là bác sĩ, mỗi ngày Quân đối diện với biết bao nỗi khổ đau và sự chết, nhưng mọi sự đó dù có cảm thông, xót thương thì vẫn ở bên ngoài Quân. Đến khi đối diện với căn bệnh của Ngọc Hân, Quân mới hiểu được sự khổ đau mà thân nhân của người bệnh đối diện. Những đón đau, sự suy sụp, xói mòn sức khỏe của Ngọc Hân nhiều lúc như bóp nát trái tim của Quân. Bây giờ nghĩ lại, ba tháng ấy quý báu vô ngần vì thay đổi tâm tư, quan niệm và cách sống của Quân và gia đình. Nghe tiếng trở mình càng lúc càng nhiều, biết Hằng không ngủ được nên Quân rời ghế vào phòng với vợ. Quân vào khi nước mắt ràn rụa trên đôi má Hằng và ánh mắt của Hằng như sáng lên:

- Hôm nay nhiều việc quá hở anh?

- Anh có làm việc gì đâu. Em chưa ngủ sao?

- Ủa, sao em thấy đèn trong phòng làm việc của anh sáng choang vậy? Em không ngủ được, nhớ Ngọc Hân, nằm nghĩ lung tung, biết anh không làm việc em đã ra nói chuyện với anh rồi.

- Chuyện gì vậy em?

- Không biết Ngọc Hân có biểu là em thương nó không anh? Nó có còn buồn, giận em không? Tại sao một cô bé với tấm lòng đầy nhân ái, quá trẻ, quá đẹp lại phải chết sớm vậy? Tại sao Chúa không thương em, cho Ngọc Hân ở với mẹ thời gian ngắn ngủi như vậy?

- Em à, dù Ngọc Hân chỉ sống với mình có hai mươi một năm, nhưng hai mươi một năm ấy có giá trị, có ý nghĩa. Những năm tháng ngắn ngủi của Ngọc Hân đối với gia đình mình ấy, giúp anh hiểu rằng đời sống của một người bắt đầu từ lúc tạo hình trong bụng mẹ, sẽ tiếp tục đến cõi đời đời. Những năm tháng trên đời này dù một ngày hay trăm năm thì cũng chỉ là những chuẩn bị cho cõi đời đời mà mình sẽ sống khi rời đây. Những năm tháng ngắn ngủi ấy giúp anh hiểu rằng đời sống mình dù ngắn hay dài, mình cũng không tạo được một giờ, một ngày nào trong đó. Tất cả những phút giây trong cuộc đời là sự ban cho của Thiên Chúa. Những năm tháng ngắn ngủi ấy giúp anh hiểu rằng giá trị của một đời sống không do dài ngắn, không do giàu nghèo, có tri thức hay dốt nát, không do những gì mình nắm giữ, mà do những gì mình ban cho, phân phát. Đời sống là món quà tuyệt diệu Chúa ban cho con người. Khi mình đặt vấn đề tại sao với Chúa, là mình không thấy được giá trị món quà Chúa ban cho mình em à. Anh tin là Ngọc Hân hiểu là em thương Hân lắm chứ. Vì quá thương con mà em cố thu góp để dành cho con. Hân không buồn giận gì em cả, Hân nghĩ vì làm mẹ nên em muốn dành mọi sự tốt đẹp cho con của mình. Anh mừng và cảm ơn em trong những tuần cuối của Hân, em chịu cho Hân đón tiếp những người bạn nghèo của Hân trong căn nhà



mình. Điều đó cũng đủ cho Hân biết là em rất thương con. Em nhớ hôm lễ tang của Hân, bà Tú đã nói: "... Khi đặt tên cho cháu, ba mẹ cháu hy vọng cháu sẽ như Công chúa Ngọc Hân, nhưng cháu còn hơn thế nữa, cháu là Thiên thần nhỏ Ngọc Hân. Không những Thiên Chúa gửi tặng cháu cho ba mẹ cháu, mà còn cho những người già trẻ, lớn bé, đủ mọi sắc dân. Thiên thần nhỏ của chúng tôi đã cho chúng tôi biết để được sống nơi thiên đàng vĩnh cửu chúng tôi cần được cứu chuộc khỏi tội lỗi qua sự tin nhận Chúa Giê-xu. Thiên thần nhỏ của chúng tôi chưa làm ra tiền, nhưng cháu để dành số tiền cha mẹ cho, mỗi thứ bảy mua thức ăn cho những người nghèo khổ, cháu dành thì giờ dạy đọc, dạy viết cho những đứa trẻ vì hoàn cảnh cha mẹ không cho đến trường được, cháu còn rủ nhiều người trẻ cùng làm với cháu, chỉ cần nụ cười, lời nói của cháu an ủi biết bao người... Cháu đi rồi để lại cho chúng tôi nhiều kỷ niệm và nhớ thương, nhưng chúng tôi cũng nhớ lời hẹn của cháu: Mình sẽ gặp lại nơi Thiên đàng vĩnh cửu, nơi không còn bệnh tật, đón đau... nơi tràn ngập nguồn phước hạnh của Chúa Trời..."

- Anh có nghĩ bà ấy nói thật không? Không lẽ Ngọc Hân làm được những việc đó, và sao em không hay biết gì hết?

- Bà ấy nói thật đó em. Nhiều lần Hân trình bày ý muốn giúp người nghèo với em nhưng em giận, la mắng. Anh cũng nói chuyện đó với em, nhưng em có quan niệm khác. Em thường bảo: Tại sao em không hưởng những gì được ban cho, em quan niệm mình đi nhà thờ mỗi tuần, dâng hiến tiền bạc, khi lễ lạc, có việc gì nhà thờ nhờ làm, là đủ rồi. Bình thường em có quyền hưởng cuộc sống của em, em sống thế giới riêng của em. Anh không thuyết phục được em thì anh hỗ trợ cho con làm những việc nó thấy thích thú và hữu ích.

- Nếu nói như anh mình không được hưởng cái gì mình được ban cho sao. Chúa muốn mình sống cuộc đời vui vẻ phước hạnh mà. Mình làm cật lực, đổ mồ hôi, sôi nước mắt mới có tiền của chứ mình có cướp giựt, tham nhũng, bóc lột của ai đâu!

- Mình có quyền hưởng chứ, nhưng vì biết ơn Chúa ban cho, vì tình thương người khác mình chia sẻ những gì Chúa cho. Trên một mặt khác, thường thường đặc quyền đi với trách nhiệm Hằng à. Theo Chúa là sống nếp sống hằng ngày với lời Chúa dạy, là mối liên hệ giữa mình với Chúa và với người. Làm sao em nói em yêu Chúa khi em hờ hững với Chúa, với đồng loại?

Sao anh nói như vậy được? Em có bỏ buổi sinh hoạt nào của nhà thờ đâu!

- Anh đồng ý, đi nhà thờ là điều tốt, nhưng điều tốt hơn là mình sống theo điều Chúa dạy. Em nhớ câu chuyện người giàu và La-xa-rơ chứ? Người giàu không

đánh đập, xua đuổi La-xa-rơ. Ông ấy vẫn để La-xa-rơ ngồi trước cửa nhà, chờ lượm những mẩu bánh vụn từ bàn ăn của ông rớt xuống đất. Ông xem La-xa-rơ như một con chó. Lắm khi anh có cảm nghĩ mình đối xử với người khác còn thua con chó ở nhà mình nữa. Tội của ông nhà giàu là thờ ơ, thờ hững với người hành khất đói khát trước nhà, trong khi ông một mình vui hưởng cảnh giàu sang. Chỉ có vậy. Có lần Hân kể cho anh câu chuyện này: Có hai vợ chồng tin bửu kia, sống với nhau hơn năm mươi năm trong yêu thương, hạnh phúc; nuôi dạy con cái của họ trưởng thành và thành công trong xã hội. Sau đó, họ về hưởng cuộc đời hưu hạ yên vui, hạnh phúc nơi một vùng biển. Chiều chiều, hai vợ chồng già dắt nhau ra biển chọn lựa bao nhiêu vỏ sò đẹp để dành kỷ niệm. Ngày kia họ thấy chiêm bao, họ qua đời, lên thiên đàng, Chúa hỏi họ làm gì với thời

gian rảnh rỗi Chúa ban cho. Họ đem cả khối vỏ sò đẹp để tặng Chúa. Chúa bảo thiên đàng không cần vỏ sò. Rồi họ thức giấc. Sau đó thay vì lượm vỏ sò, họ đến các viện dưỡng lão thăm viếng những người già bệnh tật, thăm những người lảng giềng nghèo. Từ đó, họ thấy cuộc đời vui vẻ và phước hạnh hơn thời gian đi lượm vỏ sò. Bà Tú nói đúng đó em, Chúa gửi đến cho mình một thiên thần như một nhắc nhở, dù thời gian Ngọc Hân sống với mình ngắn ngủi nhưng Hân không chết, Hân vẫn sống ở thiên đàng. Dĩ nhiên mình nhớ con nhiều, nhưng khi nghĩ con vẫn sống nơi bình an, đẹp đẽ, anh cảm thấy an tâm và vui hơn. Vấn đề của em, của Huyền Trân, và của anh là làm thế nào để từng ngày Chúa ban cho đời sống mình không phải là những ngày tháng đi lượm vỏ sò...

Ái Tâm

Theo một tờ báo trong nước thì tháng Chín năm 2001, đội thi công số 12, thuộc Công Ty Xây Dựng VIC, do ông Nguyễn Hùng Cường làm đội trưởng, trong khi nạo vét sông Tô Lịch, thuộc địa phận làng An Phú, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Hà Nội, đã phát hiện được di vật cổ rất lạ. Đó là bảy cây gỗ được chôn đứng dưới lòng sông, tạo thành một đa giác đều. Tại đó có những bộ hài cốt bị đóng đinh bả vai, táng giữa các cọc gỗ. Ngoài ra họ còn phát hiện được một tấm gỗ vàng tâm có hình bát quái và một số đồ gốm, xương voi, xương ngựa, dao và tiền bằng đồng. Sau đó các công nhân đã rút những cọc gỗ đó lên, lấy các bộ hài cốt chôn tại nghĩa trang Bát Bạt thuộc tỉnh Hà Tây.

Sau đó Viện Bảo Tàng Hà Nội đã mời một số các nhà khoa học lịch sử, và khảo cổ đến hiện trường xem xét. Tháng 12 năm 2001 một cuộc hội thảo đã diễn ra tại Viện Bảo Tàng với sự hiện diện của các chuyên gia và các nhà khoa học đầu ngành về lịch sử, khảo cổ nhằm đưa ra những nhận định mang tính khoa học.

Trong buổi hội thảo này, Giáo sư Trần Quốc Vượng đặt giả thiết rằng nơi thi công đang ở vị trí cửa phía Tây của La Thành, và cổng phía Tây của Hoàng Thành. Theo lịch sử thì cổng Hoàng Thành ngoài lính canh, còn có thần trấn giữ bốn cửa, gọi là Thăng Long Tứ Trấn, và thường có yểm bùa vào

Bên Cạnh Cuộc Đời Thánh Vật

những dịp lễ còn có lễ hiến sinh. Chính vì có các lễ trấn yểm mà có các bộ xương người cùng các hiện vật khác mà người ta tìm được. Đây là một trong sáu ứng môn, tức là cổng thành chôn chìm dưới lòng sông thuộc về các ứng thành, tức là thành chìm từng được ghi lại trong các bản đồ cổ xưa, khi người ta còn ghi lại cả những công sự mà các thầy bói và thầy cúng chỉ vẽ phải xây nên để thần linh bảo vệ Hoàng Thành.

Sau cuộc hội thảo năm 2001, mọi người đều quên câu chuyện cổ vật tại sông Tô Lịch. Nhưng vào đầu năm 2007, một tờ báo tại Sài Gòn lại nêu lên các điểm huyền bí về nhóm cổ vật đào được tại sông Tô Lịch, theo lời kể lại của ông Cường.

Khi ấy ông Cường có giữ lại một số đồ cổ đào được và tìm mối bán lại cho người mua cổ vật. Một trong các cổ vật đó là một chiếc tước bằng sành. Người khách đem tiền đến mua, chưa kịp lấy cổ vật, thì chiếc tước bỗng tự nứt ra và rồi tự vỡ vụn từng mảnh. Ông Cường sau đó cũng sợ hãi, đem các đồ cổ lấy được cho hết Giáo sư Trần Quốc Vượng. Vị giáo sư này giải thích rằng, cái tước sở dĩ tự vỡ nát là vì ngâm nước lâu đời, khi đưa ra ngoài không khí, nước bốc hơi làm cho đồ gốm nở và vỡ

ra, nhất là sau khi nhắc lên nhắc xuống nhiều lần. Nhưng sau đó ít lâu thì vị giáo sư này chết, ông Cường cho rằng chính những cổ vật từ trận đồ trấn yểm đó đã có sức mạnh nào đó gây ra cái chết bất đắc kỳ tử ấy.

Một lần khác cũng vào năm 2001, ông Cường mời một nhà sư ở Chùa Hương về làm lễ cúng cho ông ở hiện trường, tức là nơi đào được cổ vật. Vị sư này nói rằng: Đây là một trận đồ trấn yểm rất nguy hiểm, vì vậy nên phải lập đàn tràng ở bờ sông để hóa giải trấn yểm. Sau lễ, nhà sư này nói: "Mặc dù thầy đã cố hóa giải nhưng anh em phải cẩn thận. Còn anh Cường thì phải chịu nhiều hậu quả, gia đình, anh em, con cháu cũng gặp họa. Vì cái đàn tràng này tính mạng thầy cũng khó giữ." Ba tháng sau vị sư này cũng chết. Các đệ tử cho rằng thầy mất vì trận đồ trấn yểm ở sông Tô Lịch.

Sở dĩ tờ báo kể trên khơi lại câu chuyện về cổ vật tại sông Tô Lịch là vì gần đây, không hiểu ai đã tung tin là ngôi đền Quán Đồi ngay bên sông Tô Lịch bỗng rất linh thiêng, đến nỗi nhiều người từ xa cũng về ngôi đền này cúng bái. Trên một cây cổ thụ gần đền bỗng thấy treo một tấm bảng đỏ kẻ chữ đen cẩn thận: **Đền Quán Đồi**. Báo chí thi nhau đăng chuyện về ngôi đền này, hơn nữa, chính bà thủ từ của ngôi đền được Đài Truyền Hình phỏng vấn làm cho ngôi đền càng thêm tấp nập.

Một số dịch vụ nước giải khát, nơi bán hương và vàng mã cũng được dựng lên, ngay cả một khu giữ xe mới cũng được thành hình.

Theo người dân ở khu vực Đền Quán Đồi thì trước kia ngôi đền chỉ lèo tèo khách, vào ngày Rằm mỏng một nhiều lắm cũng chỉ vài chục người, nhưng kể từ khi báo chí và đài truyền hình thông tin về “thánh vật” ở khúc sông này, thì không chỉ người Hà Nội mà khách thập phương cũng ùn ùn kéo về. Người bán vàng mã, hương hoa bảo rằng, chiều tối người đi làm về tranh thủ ghé vào đây đông lắm. Anh Chiến, người chuyên đốt vàng mã cho khách thăm đền chỉ tay về phía dòng sông và nói với giọng huyền bí: “Từ chỗ viên gạch đỏ hất lại đây là trận đồ bát quái. Có nhiều người về đây làm lễ lắm.” Anh Chiến sống bằng tiền khách nhờ đốt vàng mã cho. Ở khoảng trước đền còn có một bà lão ngồi xem chỉ tay và xin lộc cậu cho khách, lúc nào cũng có người ghé đến. Từng hồi từng lúc tiếng loa tại trước cửa đền lại vang lên lời giới thiệu khách thập phương đến từ các tỉnh như Hà Nam, Hưng Yên, Thanh Hóa, Thái Nguyên v.v...vào đền. Người ít nhất cũng “công đức” 50 ngàn đồng và nhiều lên đến vài trăm ngàn.

Tuy nhiên, ông lão làm ông từ của đình làng An Phú giải thích như sau cho một phóng viên nhà báo: “Tôi sống ở đây đến này là vừa tròn 80 năm, nhưng có thấy **Thánh vật** ai đâu. Tôi lạ gì ông Nguyễn Hùng Cường, chỉ huy công trình đào vét khúc sông này. Hồi làm kè, ngày nào ông ấy chẳng ra đây uống nước. Có bao giờ tôi nghe ông ấy ca thán gì về việc những công nhân của ông ta bị làm sao đâu. Trước đây lòng sông ở đoạn này là toàn cát, nên nếu không đóng cọc chắn thận thì sẽ bị nước dâng làm vỡ bờ. Bấy chiếc cọc bằng gỗ lim mà ngày nay người ta

cho là cọc trăn yểm theo trận đồ bát quái, thật ra chẳng qua là các cọc chân cầu bắc ra sông. Từ hồi chiến tranh Việt Pháp, nhiều người bị bắn chết nổi trên khúc sông này. Đây là khu vực thấp nên nước thường dồn về và có thể xương và các vật dụng khác cũng theo nước mà dồn tụ về đây.” Ông từ đình làng An Phú kết luận: “Nhìn cảnh đoàn người từ tỉnh xa kéo về chỉ để đứng ngắm khúc sông trông trơn, đen ngòm mà thấy xót của, xót thời gian thay cho họ.”

Trên đất nước chúng ta vẫn còn rất nhiều địa danh được coi là linh thiêng cũng như Đền Quán Đồi và nhiều người vẫn nghĩ rằng các nơi này nếu cúng vái chân thành, có thể đem lại những điều mà mình mong ước. Tuy nhiên mọi người nên ý thức rằng chỉ có một Chân Thần là Đức Chúa Trời, là Thiên Chúa, là Thượng Đế, Đấng đã tạo dựng ra muôn loài vạn vật kể cả con người chúng ta và những người đã nằm xuống. Ai bằng lòng nhận định và tôn thờ Chân Thần thì sẽ được giải thoát ra khỏi quyền uy của ma quỷ tối tăm, mê tín dị đoan mà vào vùng ánh sáng của chân lý, tình yêu và hy vọng.

Ngôi Đền Quán Đồi ở làng An Phú bỗng trở thành linh thiêng thu hút nhiều người về cúng bái. Nhưng điều này không lạ gì trên đất nước chúng ta. Người ta kéo nhau đến ngôi đền này vì có nhu cầu về tâm linh, tình cảm hay vật chất. Nhưng sâu xa của vấn đề mê tín dị đoan không phải chỉ là do nhu cầu thúc đẩy, mà do những thông tin sai lầm.

Mặt khác, Kinh Thánh là Lời của Đức Chúa Trời là Thượng Đế là Thiên Chúa toàn năng, toàn tri và toàn thánh, cho hay rằng: Con người sống trong bóng tối và dưới sự thống trị của ma quỷ. Chính ma quỷ làm cho tâm hồn người mù lòa, không thấy ánh sáng, mà chỉ mò mẫm trong đêm tối. Mục

dịch chính của ma quỷ là để con người phải cúi xuống tôn thờ nó.

Sứ đồ Phao-lô viết trong II Cô-rinh-tô 4:3, 4 rằng: Nếu Tin Lành của chúng tôi còn che khuất, là chỉ che khuất cho những kẻ hư vong, cho những kẻ chẳng tin mà chúa đời này đã làm mù lòng họ, hầu cho họ không thấy sự vinh hiển chói lọi của Tin Lành Đấng Christ, là ảnh tượng của Đức Chúa Trời.

Ngày nay nhiều người từng có dịp nghe về Tin Mừng hay Tin Lành, nhưng không tin là vì “chúa đời này” tức là ma quỷ đã làm mù lòng họ. Nó gieo nghi ngờ trong lòng người về Chân Thần là Chúa Giê-xu, mặt khác, nó dùng những hình sắc bên ngoài mà mắt nhìn thấy được để lôi cuốn người vào cõi mê tín, để không bao giờ tìm đến ánh sáng, mà cứ lao mình vào bóng tối của mê tín dị đoan. Người tin ma quỷ thì ma quỷ thống trị tâm hồn, lý trí, ý chí và tình cảm của người ấy

Chúa Giê-xu đến trần gian để giải thoát con người ra khỏi mê tín dị đoan và tìm về vùng ánh sáng của chân lý, tình yêu và hy vọng. Chúng ta tin Chúa Giê-xu thì không còn lý do gì để đi đến những nơi gọi là linh thiêng để cầu khẩn, vì Lời Chúa cho biết rằng: Chỉ có một Đức Chúa Trời là Chân Thần, Ngài là Đấng đầu tiên và cuối cùng, ngoài ra không có thần nào khác. Khi tin Chúa, bạn được giải thoát khỏi cuộc đời làm tôi cho ma quỷ và mê tín dị đoan để tìm thấy những giá trị vĩnh hằng trong đời này và đời sau. Ngoài ra tin Chúa Giê-xu bạn được tha thứ tội và trở thành con trong gia đình của Chúa. Ân huệ và phúc lành từ nơi Chúa sẵn ban cho ai tin và cầu khẩn Ngài.

Chúng tôi mời bạn tin nhận Chúa ngay giờ phút này, để cuộc đời bạn bắt đầu từ cõi tối tăm của ma quỷ và sự chết, sang vùng ánh sáng của sự sống và hạnh phúc thật. Lòng tin đặt nơi Chúa sẽ đem lại cho bạn hy vọng và tình yêu trong Chúa sẽ nâng đỡ, an ủi và giúp bạn thắng mọi trở lực trong đời, vì Chúa sẽ sống trong tâm hồn bạn, và bạn có niềm vui và an bình thật sự.



Câu Chuyện Sau Cùng

Thờ Cá Voi

Trưa ngày 25 tháng Bảy 2007, ngư dân vạ chài Phước Lộc, thị xã La Gi đã đưa xác một con cá voi dài 13,5 mét, vòng bụng khoảng 7 mét, ước nặng 15 tấn ở cách bờ 30 hải lý vào cửa biển La Gi. Theo phong tục vạ chài, cá voi được phong là Ông Nam Hải, nên ngư dân đã làm lễ cúng rất long trọng, sau đó dùng xe cẩu và xe ben để đưa xác cá voi đến chôn tại xã Tân Phước. (TP)

Truyền thống thờ kính cá voi ở vùng biển miền Trung đã có từ lâu đời. Lễ hội Cầu Ngư bày tỏ khát vọng được bình yên trong cuộc sống của ngư dân, những con người luôn phải đối mặt với nhiều bất trắc khi lênh đênh trên biển cả.

Người ta tin rằng cá voi là một vị thần dưới biển chuyên phù hộ ngư dân, vì nhiều truyện kể lại rằng ngư dân bị tai nạn ngoài biển khơi thường được cá voi đội đưa vào bờ an toàn. Có người còn được cá voi cho trú ẩn trên lưng trong nhiều ngày trước khi có thuyền ra cứu giúp.

Tuy nhiên nếu chỉ nói đến vài trường hợp con người được cá voi cứu mạng mà tôn con cá lên làm thần linh để tôn thờ thì quả là quá đáng. Vì trong đời cũng có nhiều con vật từng cứu người như thế, con vật mà người Tây phương coi như bạn, chính là con chó, nhưng toàn Tây phương không có nơi nào tôn thờ con chó cả.

Người ta không những tôn thờ con vật giúp mình, nhưng nhiều khi cũng tôn thờ cả thú dữ hại mình nữa. Thần hổ vẫn được tôn thờ ở nhiều nơi ngoài Việt-nam.

Những việc tôn thờ một con vật hay một cây cỏ thụ hoặc một hang núi là tập tục của dân gian trên khắp thế giới, tuy nhiên cho đến thế kỷ 21 mà con người vẫn còn chưa nhận thức rằng sinh vật hay tạo vật nói chung không hề có sức mạnh thần linh siêu việt nào cả. Những việc cứu giúp người, dù cho có chăng nữa, cũng chỉ do ngẫu nhiên, hoặc do chính con vật đó có lòng tốt mà làm như vậy. Cũng chính vì tôn thờ như thế mà tại nhiều nước người ta có hằng trăm vị thần linh.

Thật ra con người cần ý thức rằng, con cá kia hay cây đa nọ, đều do một Đấng Tạo Hóa hình thành, và Đấng đó mới đáng cho ta tôn thờ. Những con vật có nghĩa cử tốt không phải vì chúng là thần linh, nhưng vì Đấng Tạo Hóa, sinh thành ra chúng đã xui khiến chúng làm những việc hữu ích cho loài người. Nghĩ như thế ta nên tôn thờ Đấng Tạo Hóa mỗi khi gặp những chuyện phúc lợi do tạo vật của Ngài đem đến cho mình.

Cầu xin Chúa hướng dẫn quý vị và các bạn đến Chân Thần là Chúa để tôn thờ, vì muôn loài vạn vật đều do Ngài sáng tạo, kể cả những con người hay những con vật trên mặt đất này. Thờ Chân Thần tức là trở về đúng nguồn cội và chắc chắn sẽ được những phúc lợi do Chân Thần là Đấng Toàn Thánh, Toàn Năng, Toàn Tri đem đến cho ta.

Nguyễn Sinh